TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/ DS - ST
Ngày: 22/7/2022
V/v*: "tranh chấp hợp đồng vay tài sản (hụi)"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Trung
Các Hội thẩm nhân dân:- Ông Lê Đức Dũng
- Ông Hồ Viết Ân
Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Diệp – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2022/TLST - DS ngày 01 tháng 3 năm 2022 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (hụi)"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST – DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Trần Thị Ngọc N, sinh năm: 1956 (có mặt)
Địa chỉ: 37/2 ấp 1, xã XĐ, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
- *Bị đơn:* bà Lê Thị Mai H, sinh năm 1960 (vắng mặt)
Địa chỉ: khu 1 ấp 1, xã XĐ, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai, nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc N trình bày: Bà tham gia chơi các dây hụi do bà Lê Thị Mai H làm chủ hụi như sau:

Dây hụi thứ nhất: Ngày 30/5/2020, bà có tham gia 06 chân hụi, dây hụi này có 30 người chơi, hụi 500.000 đồng, một tháng đóng 02 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng. Bà đã đóng hụi cho đến ngày 30/6/2021 là 63.800.000 đồng tiền gốc. Đồng thời bà chưa hốt tất cả 06 chân hụi này.

Dây hụi thứ hai: Ngày 10/01/2021, bà tham gia chơi 07 chân hụi lương 2.000.000 đồng, hình thức góp hụi tháng góp 01 lần, dây hụi này có 16 chân hụi. Bà đã đóng cho bà H 06 tháng là 60.200.000 đồng. Bà chưa hốt 07 chân hụi này.

Dây hụi thứ ba: Ngày 10/3/2021 bà tham gia 05 chân hụi lương 1.000.000 đồng, hụi tháng. Bà đã đóng cho bà H từ ngày 10/3/2021 đến ngày 10/6/2021 là 15.000.000 đồng. Bà chưa hốt 05 chân hụi này.

Tổng số tiền hụi mà bà đã đóng cho bà H cả ba dây hụi là 139.000.000 đồng.

Đến ngày 07/11/2021 thì chị Phượng là con ruột của bà H thay cho bà H trả cho bà được 20.000.000 đồng. Bà H còn nợ lại bà là 119.000.000 đồng. Bà H là

người viết giấy cộng tiền hụi giữa các bên. Nay bà yêu cầu bà H phải trả 119.000.000 đồng và không yêu cầu lãi suất.

* Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai bà Lê Thị Mai H trình bày: Bà không nhớ cụ thể từng dây hụi và chân hụi bà N tham gia chơi do bà làm chủ hụi. Sau đó, bà và bà N chốt lại số tiền hụi bà còn nợ lại của bà N là 139.000.000 đồng. Bà không nhớ cụ thể ngày tháng năm chốt lại số tiền hụi giữa bà và bà N. Ngày 07/11/2021 thì bà có trả cho bà N 20.000.000 đồng, số tiền hụi bà còn nợ lại bà N là 119.000.000 đồng. Nay bà N yêu cầu thì bà không đồng ý trả tiền cho bà N vì bà không có khả năng trả tiền.

* Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phát biểu ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

+ Về nội dung vụ án: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Lê Thị Mai H phải trả cho bà Trần Thị Ngọc N 119.000.000 đồng tiền gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: bà Trần Thị Ngọc N khởi kiện bà Lê Thị Mai H yêu cầu bà H phải trả tiền hụi nên quan hệ pháp luật là: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (hụi)"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[3] Về nội dung tranh chấp: Bà N trình bày là bà có tham gia 03 dây hụi do bà H làm chủ và đã đóng cho bà H 139.000.000 đồng. Tất cả các chân hụi bà N chưa hốt và số tiền 139.000.000 đồng là tiền gốc chưa tính lãi. Ngày 07/11/2021 bà H đã trả cho bà được 20.000.000 đồng nên số tiền bà H còn nợ bà N là 119.000.000 đồng. Bị đơn bà Lê Thị Mai H trình bày bà N có tham gia chơi hụi do bà H làm chủ nhưng không nhớ cụ thể từng dây hụi. Bà H cũng thống nhất với bà N là số tiền bà N đã đóng hụi cho bà H là 139.000.000 đồng, ngày 07/11/2021 thì bà H đã trả cho bà N 20.000.000 đồng nên số tiền bà H còn nợ lại của bà N là 119.000.000 đồng. Bà H không đồng ý trả cho bà N vì không có khả năng trả tiền. Xét thấy các bên thống nhất số tiền bà H còn nợ bà N là 119.000.000 đồng, bà H không đồng ý trả cho bà N là vì không có khả năng trả tiền nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà N.

[4] Đối với yêu cầu tính lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.950.000 đồng.

Nguyên đơn được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không hoàn trả tiền tạm ứng án phí.

[6] Xét thấy quan điểm của đại diện VKS phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp thuận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 466, Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ngọc N về tranh chấp hợp đồng vay tài sản (hụi).

1.Buộc bà Lê Thị Mai H phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần Thị Ngọc N 119.000.000 *(Một trăm mười chín triệu)* đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.Về án phí: bà Lê Thị Mai H phải chịu 5.950.000 (*Năm triệu chín trăm năm mươi ngàn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai
- Viện kiểm sát H. Cẩm Mỹ;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Trung